

Số: 25/QĐ-UBND

Thượng Lộ, ngày 21 tháng 02 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Công bố danh mục thủ tục hành chính được chuẩn hóa thuộc Nông nghiệp & Phát triển nông thôn thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND xã

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính và Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 299/QĐ-UBND ngày 02/02/2023 của UBND tỉnh về việc Về việc Công bố danh mục thủ tục hành chính được chuẩn hóa thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (bao gồm thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh, UBND cấp huyện và UBND cấp xã);

Căn cứ quyết định số 17/QĐ-UBND ngày 07 tháng 02 năm 2023 của Chủ tịch UBND xã về việc Về việc công bố Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 áp dụng tại UBND xã Thượng Lộ;

Theo đề nghị của Công chức Văn phòng – Thống kê xã.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục thủ tục hành chính (TTHC) được chuẩn hóa thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn gồm 11 thủ tục hành chính cấp xã.

(Có Phụ lục danh mục TTHC kèm theo).

Điều 2. Căn cứ vào Điều 1 của Quyết định này, Các công chức liên quan chịu trách nhiệm thực hiện các công việc sau:

- Niêm yết, công khai TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết kèm theo Quyết định này tại trụ sở cơ quan và trên Trang Thông tin điện tử của đơn vị.

- Thực hiện giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền theo hướng dẫn tại Quyết định này kèm theo nội dung cụ thể tại Quyết định công bố TTHC đã được Bộ Tư pháp công khai trên Cổng dịch vụ công quốc gia (<https://dichvucong.gov.vn/>) và UBND tỉnh công khai trên Cổng dịch vụ công tỉnh (<https://dichvucong.thuathienhue.gov.vn/>) theo quy định.

- Hoàn thành việc cấu hình TTHC liên quan đến phần việc của mình trên phần mềm Dịch vụ công sau khi Quyết định này có hiệu lực thi hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký .

Điều 4. Công chức Văn phòng – Thống kê xã và các công chức liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- UBND huyện;
- Các công chức liên quan;
- Trang thông tin điện tử xã;
- Lưu VT.

CHỦ TỊCH

Hồ Văn Chính

Phụ lục I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC CHUẨN HÓA TRONG LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN
NÔNG THÔN THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP XÃ
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày 20 tháng 02 năm 2023 của Chủ tịch UBND xã Thượng Lộ)

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết	Cách thức và địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
I Lĩnh vực Khoa học công nghệ và Môi trường (01 TTHC)						
1	Xác nhận Hợp đồng tiếp cận nguồn gen và chia sẻ lợi ích (1.008838)	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp xã. Hoặc nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh (https://dichvucong.thuathienhue.gov.vn)	Không	- Nghị định số 59/2017/NĐ-CP ngày 12/05/2017 của Chính phủ. - Quyết định số 3480/QĐ-BNN-KHCN ngày 01/9/2020 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.	UBND cấp xã
II Lĩnh vực Nông nghiệp (01 TTHC)						
2	Phê duyệt kế hoạch khuyến nông địa phương (1.003596)	60 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp xã. Hoặc nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh (https://dichvucong.thuathienhue.gov.vn)	Không	Nghị định số 83/2018/NĐ-CP ngày 24/05/2018 của Chính phủ. - Quyết định số 2519/QĐ-BNN-KHCN ngày 29/6/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.	UBND cấp xã
III Lĩnh vực Thủy lợi (03 TTHC)						
3	Hỗ trợ đầu tư xây dựng	07 ngày	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ	Không	- Luật Thủy lợi số	

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết	Cách thức và địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
	phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước (Đối với nguồn vốn hỗ trợ trực tiếp, ngân sách địa phương và nguồn vốn hợp pháp khác của địa phương phân bổ dự toán cho UBND cấp xã thực hiện) (2.001621)	làm việc	vụ bưu chính công ích tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp xã. Hoặc nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh (https://dichvucong.thuathienhue.gov.vn)		08/2017/QH14 ngày 19/6/2017. - Nghị định số 77/2018/NĐ-CP ngày 16/5/2018 của Chính phủ. - Quyết định 2525/QĐ-BNN-TCTL ngày 29/6/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.	UBND cấp xã
4	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình, vùng hạ du đập trong quá trình thi công thuộc thẩm quyền của UBND cấp xã (1.003446)	20 ngày làm		Không	- Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 ngày 19/6/2017. - Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ.	UBND cấp xã
5	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp thuộc thẩm quyền của UBND cấp xã (1.003440)	20 ngày làm việc		Không	- Quyết định số 4638/QĐ-BNN-TCTL ngày 22/11/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.	UBND cấp xã
IV	Lĩnh vực Phòng, chống thiên tai (05 TTHC)					
6	Đăng ký kê khai số lượng chăn nuôi tập trung và nuôi trồng thủy sản ban đầu (2.002163)	07 ngày làm việc	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp xã. Hoặc nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia	Không	Nghị định số 02/2017/NĐ-CP ngày 09/01/2017 của Chính phủ. - Quyết định 3499/QĐ-	UBND cấp xã

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết	Cách thức và địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
7	Hỗ trợ khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do dịch bệnh (2.002162)	15 ngày làm việc	(https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh (https://dichvucong.thuathienhue.gov.vn)	Không	BNN-PCTT ngày 11/9/2019 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.	UBND cấp xã
8	Hỗ trợ khám chữa bệnh, trợ cấp tai nạn cho lực lượng xung kích phòng chống thiên tai cấp xã trong trường hợp chưa tham gia bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội (1.010091)	25 ngày làm việc		Không	- Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ. - Quyết định số 3641/QĐ-BNN-PCTT ngày 04/8/2021 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.	UBND cấp xã
9	Trợ cấp tiên tuất, tai nạn (đối với trường hợp tai nạn suy giảm khả năng lao động từ 5% trở lên) cho lực lượng xung kích phòng chống thiên tai cấp xã chưa tham gia bảo hiểm xã hội (1.010092)	30 ngày làm việc		Không	- Quyết định số 3641/QĐ-BNN-PCTT ngày 04/8/2021 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.	UBND cấp xã
10	Hỗ trợ khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai (2.002161)	15 ngày làm việc		Không	- Nghị định số 02/2017/NĐ-CP ngày 09/01/2017 của Chính phủ. - Quyết định số 3499/QĐ-BNN-PCTT ngày 11/9/2019 của Bộ Nông nghiệp và Phát	UBND cấp xã

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết	Cách thức và địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
					triển nông thôn.	
V	Lĩnh vực Trồng trọt (01 TTHC)					
11	Chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa (1.008004)	05 ngày làm việc	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp xã. Hoặc nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh (https://dichvucong.thuathienhue.gov.vn)	Không quy định	- Luật Trồng trọt số 31/2018/QH14 ngày 19/11/2018. - Nghị định số 94/NĐ-CP ngày 13/12/2019 của Chính phủ. - Quyết định số 151/QĐ-BNN-TT ngày 09/01/2020 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.	UBND cấp Xã

*** Ghi chú:**

- Nội dung từng TTHC cụ thể đã được công bố tại Quyết định này được thực hiện theo nội dung đã được Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn công khai trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (<https://dichvucong.gov.vn/>) và UBND tỉnh công khai trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính Thừa Thiên Huế (<https://dichvucong.thuathienhue.gov.vn/>) theo quy định.
- Trường hợp cá nhân hoặc tổ chức nộp hồ sơ trực tuyến thì bản chính bộ hồ sơ đầy đủ gửi qua đường bưu điện đến Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả cấp xã.